

thật cần thiết phải ngừng xe lại để đánh lò, thì phải chọn những chỗ rừng quang, và khi đánh lò xong phải dập tắt hẳn than lửa rơi vãi ra đường.

CHƯƠNG V

TỜ CHỨC PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG

Điều 11. — Ủy ban hành chính các cấp có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng cháy và chữa cháy rừng trong phạm vi địa phương mình dưới sự hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Tổng cục Lâm nghiệp và của Ủy ban hành chính cấp trên.

Điều 12. — Ủy ban hành chính xã, thị xã, thị trấn nơi có rừng có trách nhiệm hướng dẫn nhân dân xây dựng quy ước phòng cháy và chữa cháy rừng, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy ước ấy, thành lập các đội phòng cháy và chữa cháy có tính chất nghĩa vụ của địa phương.

Điều 13. — Các cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường đóng sát nơi có rừng hoặc có đặt những bộ phận ở luôn trong rừng phải thành lập các đội phòng cháy và chữa cháy có tính chất nghĩa vụ trong đơn vị mình, phải có kế hoạch phối hợp với nhân dân địa phương trong việc chữa cháy rừng. Ở các khu rừng có giá trị kinh tế lớn, Tổng cục Lâm nghiệp có thể thành lập các đội chữa cháy rừng chuyên nghiệp.

CHƯƠNG VI

THƯỞNG, PHẠT

Điều 14. — Đơn vị hoặc cá nhân có thành tích trong việc phòng cháy và chữa cháy rừng sẽ được khen thưởng.

Người nào tham gia chữa cháy rừng mà bị thiệt hại về tài sản riêng hoặc bị thương tật sẽ được Ty Lâm nghiệp ở địa phương xét, bồi thường. Tiền bồi thường trích vào quỹ lâm nghiệp địa phương.

Điều 15. — Người nào vi phạm những điều quy định trong nghị định này, tùy theo trách nhiệm nặng nhẹ sẽ bị thi hành kỷ luật hành chính, bị xử phạt theo thể lệ quản lý trị an, hoặc bị truy tố theo pháp luật.

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. — Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ, ông Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp hướng dẫn thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 29 tháng 12 năm 1961

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒN

PHỦ THỦ TƯỚNG

QUYẾT ĐỊNH số 490-TTg ngày 20-12-1961 ban hành chế độ báo cáo định kỳ thống kê tình hình tăng giảm của 14 loại thiết bị sau điều tra.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ kết quả điều tra thiết bị tháng 11 năm 1961 và nhu cầu quản lý thiết bị để lập kế hoạch phát triển kinh tế và củng cố quốc phòng.

Căn cứ vào quyết định số 452-TTg ngày 30 tháng 11 năm 1961 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chế độ báo cáo định kỳ thống kê cung cấp vật tư kỹ thuật:

Theo đề nghị của ông Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay ban hành chế độ báo cáo định kỳ thống kê tình hình tăng giảm của 14 loại thiết bị sau điều tra (báo cáo quý và năm), để bổ sung cho chế độ báo cáo định kỳ thống kê cung cấp vật tư kỹ thuật đã ban hành theo quyết định số 452-TTg ngày 30 tháng 11 năm 1961 của Thủ tướng Chính phủ. Nội dung báo cáo là:

«Biểu 06-VT: Tình hình tăng giảm của 14 loại thiết bị sau điều tra».

Điều 2. — Ông Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê có trách nhiệm giải thích nội dung, hướng dẫn phương pháp tính toán, ghi báo biểu mẫu nói trên đồng thời theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp báo cáo của các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các đoàn thể nhân dân ở trung ương. Các ông Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban hành chính các khu, thành, tỉnh có trách nhiệm giải thích hướng dẫn nội dung, phương pháp tính toán, ghi báo biểu mẫu nói trên cho các đơn vị trực thuộc có sử dụng, quản lý thiết bị đồng thời có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện tổng hợp, báo cáo cho Tổng cục Thống kê để Tổng cục Thống kê làm báo cáo trình lên Chính phủ.

Ban phụ trách các đơn vị có sử dụng, quản lý thiết bị có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh chế độ báo cáo này theo đúng yêu cầu, nội dung và thời hạn đã quy định.

Điều 3. — Chế độ báo cáo này thi hành từ nay cho đến khi có quyết định mới.

Điều 4. — Các ông Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các đoàn thể nhân dân ở trung ương, ông Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, các ông Chủ tịch Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh, các ông Thủ trưởng các đơn vị có sử dụng, quản lý thiết bị có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 20 tháng 12 năm 1961

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THÀNH NGHỊ

Đơn vị
 Bộ, khu, thành, tỉnh.
 Địa chỉ
 Số điện thoại

Biểu: 06-VT

— Thủ tướng Chính phủ duyệt.
 — Tổng cục Thống kê lập và ban hành theo văn bản số 490-TTg ngày 20 tháng 12 năm 1961.

BÁO CÁO THỐNG KÊ CUNG CẤP VẬT TƯ KỸ THUẬT
Tình hình tăng giảm của 14 loại thiết bị sau điều tra ngày 10-11-1961
(dùng cho các đơn vị có sử dụng và quản lý thiết bị)
(Báo cáo quý và năm)

	Loại tên thiết bị có tăng giảm	Đơn vị tính	Nhãn kỹ hiệu và tên nước sản xuất	Công suất thiết kế	Quy cách chủ yếu	Giá nguyên thủy	Giá còn lại
A	B	C	D	E	F	1	2

Số lượng		Số lượng và lý do tăng trong kỳ				Số lượng và lý do giảm				Ghi chú
Khi điều tra	Hiện có	Tăng	Do trên cung cấp	Từ sản xuất dùng trong đơn vị	Lý do khác	Giảm	Trên điều đi	Sa thải	Lý do khác	
3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

096696720

Ngày tháng năm 196

NGƯỜI LẬP BIỂU

NGƯỜI DUYỆT BIỂU

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

THÔNG TƯ số 491-TTg ngày 21-12-1961
quy định tạm thời về việc Nhà nước
giúp đỡ nhân dân đi khai hoang xa.

Trong những tháng gần đây nhiều khu, tỉnh đã có đề nghị cho vay hoặc trợ cấp đối với những người đi khai hoang xa nhằm mục đích đẩy mạnh phong trào khai hoang kịp thời thực hiện kế hoạch vụ đông xuân 1961 — 1962, bắt đầu thực hiện một phần việc điền hòa nhân lực ở nông thôn. Việc giúp đỡ nhân dân đi khai hoang rất cần thiết, nó bao gồm nhiều mặt, có tác dụng trực tiếp hoặc gián tiếp khuyến khích khai hoang và phát triển sản xuất. Trong khi chờ đợi Chính phủ ban hành một chính sách toàn diện đối với phong trào khai hoang nhân dân, để kịp thời phát huy tác dụng công cuộc khai hoang trước mắt, Thủ tướng Chính phủ quy định tạm thời một số điểm sau đây trong việc giúp đỡ nhân dân đi khai hoang:

1. Trước hết các địa phương cần nắm vững công tác khai hoang nhỏ và gần, tận dụng các nguồn đất đai trong xã: trong huyện hoặc trong lĩnh vi hình thức khai hoang ấy để làm nhất, thích hợp nhất với tâm lý và hoàn cảnh của hợp tác xã hiện nay và có kết quả nhiều và nhanh nhất. Khai hoang nhỏ và gần đòi hỏi ít vốn và ít phương tiện. Việc khai hoang xa và lớn (thành lập làng xã mới) cần phải chuẩn bị chu đáo hơn. Đối với việc khai hoang xa, thuận lợi nhất vẫn là khai hoang nhỏ hoặc tổ chức hợp tác xã lên khai hoang ở vùng gần những nơi sẵn có làng, bản hoặc đưa từng nhóm nhỏ gia đình nông dân đến gia nhập những hợp tác xã sẵn có ở những nơi còn đất hoang, dựa vào sự quan hệ bà con, quen biết hoặc sự thương lượng giữa hợp tác xã có người đi khai hoang và hợp tác xã có đất để khai hoang. Như thế tức là dựa vào những cơ sở sẵn có mà phát triển diện tích, thực hiện được sự đoàn kết tương trợ trong nhân dân với nhau.